

Số: 11/KH-UBND

Cổ Đạm, ngày 29 tháng 01 năm 2024

**KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính xã Cổ Đạm năm 2024**

Căn cứ Quyết định số 3433/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Hà Tĩnh năm 2024; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; Chỉ thị 32-CT/TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong triển khai thực hiện “Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 3504/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 2454/QĐ-UBND ngày 04/12/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh Cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; Chỉ thị số 26-CT/HU ngày 30/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính huyện Nghi Xuân giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 5318/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND huyện về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước huyện Nghi Xuân giai đoạn 2021- 2030; Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 15/01/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Nghi Xuân về việc cải cách hành chính huyện Nghi Xuân năm 2024. Căn cứ các Nghị quyết của Đảng ủy xã, Hội đồng nhân dân xã Cổ Đạm và tình hình thực tiễn công tác CCHC của địa phương, UBND xã ban hành Kế hoạch CCHC của xã năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân, dân chủ, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch, có năng lực phát triển, liêm chính; xây dựng bộ máy cơ quan tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp, cải thiện môi trường sản xuất, kinh doanh trên địa bàn làm thước đo đánh giá chất lượng phục vụ.

- Các nội dung CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn và các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- CCHC phải gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt

động của cơ quan; xây dựng chính quyền số, chính quyền điện tử với lộ trình bước đi phù hợp.

- CCHC phải gắn kết chặt chẽ và là nền tảng quan trọng góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; phải gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước với nhiệm vụ CCHC nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả; làm động lực, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã trong năm 2024.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Xây dựng nền hành chính hiện đại, kỷ cương, công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả phục vụ Nhân dân góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi mục tiêu nghị quyết của Đảng .

- Phân đầu hoàn thành tốt nhiệm vụ về Chỉ số cải cách hành chính (ParIndex) và các chỉ số liên quan: Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS, chỉ số chuyển đổi số cấp xã.

- Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ban, ngành, cán bộ, công chức, người lao động về công tác CCHC, tập trung đổi mới phương thức chỉ đạo, quản lý, điều hành của chính quyền; phát huy dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương tạo thuận lợi cho nhân dân, doanh nghiệp và nhà đầu tư trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần vào tiến trình phát triển của địa phương.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật theo Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Thường xuyên rà soát những vướng mắc, hạn chế của quy định pháp luật gây khó khăn, kìm hãm sự phát triển và đề xuất hướng hoàn thiện để giải phóng nguồn lực tạo điều kiện cho sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội; tạo bước đột phá trong huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch CCHC năm 2024 đảm bảo quy định, chất lượng và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

- Phân đầu ít nhất có 04 sáng kiến (giải pháp mới) về CCHC áp dụng có hiệu quả được Hội đồng thẩm định các cấp công nhận.

- Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra CCHC đảm bảo thực chất và đúng quy định. Tối thiểu 55% ngành, công chức được kiểm tra CCHC trong năm 2024.

- Phân đầu từ 85% trở lên nội dung tại các văn bản QPPL của Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện giao HĐND, UBND xã được triển khai, thực hiện kịp thời, chất lượng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 55% số hồ sơ tiếp nhận của cấp xã.

- 100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công (DVC) trực tuyến (toàn trình, một phần) và được cập nhật lên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia; tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến đạt 70%; tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt 90%.

- Tối thiểu 70% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 45% trở lên.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu từ 95% trở lên.

- Tổ chức đối thoại của Lãnh đạo cấp ủy, chính quyền với người dân (phần đầu ít nhất từ 01 đến 02 cuộc trong năm).

- Trang thông tin điện tử xã duy trì hiệu quả chuyên mục CCHC; thường xuyên đăng tải, cập nhật nội dung các chuyên mục hỏi, đáp về TTHC, giới thiệu và hướng dẫn những ưu đãi về cơ chế, chính sách đầu tư. Hoàn thiện các danh mục theo Quyết định số 739/QĐ- UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh.

- 100% TTHC được niêm yết, công khai đúng quy định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại xã và trên Trang thông tin điện tử xã. Công khai, minh bạch tình trạng giải quyết TTHC đối với 100% hồ sơ đã tiếp nhận.

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền CCHC về dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ Bưu chính công ích; cải thiện tối đa khả năng hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận tài liệu, thông tin, các quy định của pháp luật bảo đảm 100% doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn có cơ hội được tư vấn, hỗ trợ pháp lý và hỏi đáp trực tuyến với cơ quan nhà nước khi có yêu cầu.

- Bảo đảm 100% văn bản (VBĐT) đến và đi (trừ văn bản mật) giữa cấp xã, cấp huyện đến cấp tỉnh được ký số và xử lý hoàn toàn trên văn bản số.

- Bảo đảm 100% cán bộ công chức sử dụng tốt phần mềm dùng chung, phần mềm chuyên ngành.

- Nâng cấp đảm bảo ổn định hệ thống hội nghị trực tuyến ở điểm cầu cấp xã. Phát huy hiệu quả hệ thống truyền thanh cơ sở.

- Bảo đảm 100% TTHC được cập nhật công khai trên Cổng Dịch vụ công, Hành chính công trực tuyến; 100% hồ sơ TTHC tiếp nhận được cập nhật, quản lý và tổ chức thực hiện trên hệ thống phần mềm Một cửa điện tử.

- Trên 70% người dân, 100% doanh nghiệp tiếp cận, khai thác và giao dịch điện tử DVCTT một cách có hiệu quả với cơ quan Nhà nước các cấp.

- Rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, phù hợp với thực tiễn và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Tối thiểu 95% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ đại học trở lên và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc (trừ các chức danh có quy định khác của cơ quan có thẩm quyền).

- Đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 30/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về chế độ tự chủ đối với các cơ quan hành chính.

- Thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư ngân sách nhà nước hàng năm đảm bảo đạt 100% theo kế hoạch.

- Đối với lập dự toán, phân bổ dự toán và quyết toán ngân sách và công khai tài chính:

+ Tiếp tục đổi mới chính sách phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính. Khai thác các nguồn thu bền vững, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên để tăng chi đầu tư phát triển.

+ Lập, nộp báo cáo quyết toán và được thẩm định quyết toán Ngân sách Nhà nước theo đúng quy định.

+ Thực hiện công khai NSNN đảm bảo thời gian, nội dung và hình thức công khai theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT- BTC và Thông tư số 61/2017/TT- BTC của Bộ Tài chính.

+ Xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công đảm bảo đúng quy định.

- Hoàn thành và vượt chỉ tiêu thu ngân sách trên địa bàn năm 2024.

- Hoàn thành 13/13 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do HĐND xã giao tương ứng tỷ lệ 100%.

- Thực hiện tốt việc áp dụng, duy trì và cải tiến đáp ứng yêu cầu TCVN ISO 9001:2015.

- 100% các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và tất cả các hoạt động nội bộ liên quan hoạt động chuyên môn, hỗ trợ hoạt động chuyên môn và các hoạt động khác nhằm thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan được xây dựng thành quy trình đáp ứng theo mô hình khung.

- Đảm bảo trên 90% tài liệu, hồ sơ được sắp xếp, lưu trữ gọn gàng, đảm bảo theo đúng quy định.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC.

- Tập trung chỉ đạo các ban, ngành, đơn vị thực hiện có hiệu quả, chất lượng các nhiệm vụ CCHC theo lộ trình tại Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của UBND xã về ban hành Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021 - 2030 và Kế hoạch CCHC của xã năm 2024.

- Xây dựng Kế hoạch và có các giải pháp cụ thể để khắc phục các tồn tại, hạn chế về chỉ số CCHC năm 2023 bị trừ điểm.

- Triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, tự kiểm tra công tác CCHC, kiểm tra thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ý nghĩa, mục tiêu, nội dung Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030. Tăng cường tuyên truyền đến người dân về hiệu quả, tiện ích khi thực hiện giải quyết TTHC ở dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

2. Cải cách thể chế

- Thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL; đảm bảo các văn bản QPPL được xây dựng và ban hành đúng trình tự, thủ tục quy định.

- Kịp thời ban hành các văn bản QPPL để quy định chi tiết các nội dung được giao tại các văn bản QPPL của Trung ương.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình pháp luật; kịp thời kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL, đặc biệt tập trung vào việc rà soát các văn bản QPPL do HĐND, UBND ban hành đảm bảo các quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản QPPL của Trung ương.

- Ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật; tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

- Tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND trên địa bàn.

- Thường xuyên, kịp thời rà soát, nắm bắt, tổng hợp các quy định của pháp luật có nội dung chưa rõ, khó hiểu, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc thiếu khả thi, đồng thời, rà soát tổng hợp các quy định pháp luật không rõ ràng, thiếu tính minh bạch, khó tuân thủ, bất hợp lý để đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ.

- Tiếp tục rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh, phí, lệ phí và các văn bản QPPL có quy định về TTHC theo hướng đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến cán bộ, công chức, cộng đồng doanh nghiệp và người dân.

- Tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản liên quan cải cách TTHC; trọng tâm triển khai một số văn bản như Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

- Tập trung rà soát, đơn giản hóa các TTHC nội bộ giữa cơ các quan hành chính nhà nước không liên quan đến người dân, doanh nghiệp;

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã và kết nối với Trung tâm Hành chính công huyện và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Tất cả TTHC thuộc thẩm quyền của 02 cấp (huyện, xã) được giải quyết đúng quy định theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được kiểm soát chặt chẽ qua Cổng thông tin DVC trực tuyến của tỉnh.

- Thực hiện kiểm soát trách nhiệm giải quyết công việc của cơ quan trong việc tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC; hạn chế tối đa hồ sơ trễ hẹn trong giải quyết TTHC; thực hiện nghiêm việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết TTHC.

- Thực hiện tốt việc thanh toán trực tuyến về tất cả các TTHC cho cá nhân, tổ chức trên Cổng DVC Quốc gia nhất là thanh toán trực tuyến các thủ tục đất đai, thu lệ phí trước bạ...

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Thực hiện hiệu quả Quy chế làm việc của UBND xã nhiệm kỳ 2021 - 2026.

- Tăng cường đổi mới phương thức làm việc, vai trò quản lý, điều hành, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền.

- Các văn bản phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, công chức cấp xã, phát huy hiệu quả công việc, đúng người, đúng việc.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Nâng cao chất lượng, tinh thần trách nhiệm, đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ Nhân dân. Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ theo Công điện số 280/CĐ-TTg và 968/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính Phủ, kết luận số 29-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh và các văn bản quy định hướng dẫn của tỉnh, của huyện.

- Đánh giá cán bộ, công chức ngày càng thực chất, hiệu quả.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCC theo hướng gắn đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch, bổ sung quy hoạch, gắn với vị trí việc làm; khuyến khích CBCC học tập và tự học tập để không ngừng nâng cao năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá hiệu quả làm việc; rà soát, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm giải quyết công việc của cán bộ, công chức một cách chủ động, nhanh chóng.

- Thực hiện nghiêm việc xử lý trách nhiệm cá nhân có hành vi gây những phiền hà trong thực thi công vụ, đặc biệt là việc tiếp nhận và giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp.

6. Cải cách tài chính công

- Tăng cường các biện pháp để giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo quy định.

- Đổi mới trong việc xây dựng dự toán chi thường xuyên theo hướng triệt để tiết kiệm, cắt giảm những nhiệm vụ chi không thực sự cần thiết, đảm bảo ưu tiên đầy đủ các chế độ, chính sách cho con người theo định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên theo Nghị quyết của HĐND tỉnh và các tiêu chuẩn, định mức, chế độ theo quy định được cấp có thẩm quyền ban hành.

- Thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản và công khai tài chính. Thực hiện việc mua sắm, xây dựng đúng tiêu chuẩn, định mức quy định.

- Sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính, giảm dần chi thường xuyên, tăng chi đầu tư phát triển, từng bước thực hiện khoán chi, kết quả thực hiện nhiệm vụ gắn với thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

- Thực hiện đồng bộ cải cách tài chính công với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phổ biến ứng dụng biên lai điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

7.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan.

- Tuyên truyền, phổ biến, triển khai chương trình phát triển chính quyền số theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về Cải cách hành chính tác động đến phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

- Triển khai công tác cải cách hành chính, đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền. Công khai minh bạch các dự án đầu tư, đất đai, các nguồn xã hội hóa, các tổ chức cá nhân vi phạm.

- Đánh giá kết quả triển khai các nội dung xây dựng Chính quyền điện tử, chính quyền số; kết quả thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức, sự hài lòng người dân trên tất cả các lĩnh vực.

- Phát hành pano, áp phích liên quan đến các công tác CCHC phù hợp với từng mục tiêu, yêu cầu, nội dung tuyên truyền chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2025. Thông qua các hình thức như: Các phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép các lớp tập huấn, bồi dưỡng, các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, sinh hoạt Ngày Pháp luật hàng tháng; các buổi gặp mặt, đối thoại giữa chính quyền các cấp với tầng lớp nhân dân.

- Thực hiện chuyển đổi số đồng bộ theo văn bản hướng dẫn của cấp trên. Ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, điều hành tác nghiệp trực tuyến theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung, phần mềm chuyên ngành dựa trên nền tảng số (dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, quản lý sức khỏe trực tuyến, quản lý hồ sơ cá nhân trực tuyến...)

- Phát huy hiệu quả hệ thống truyền thanh cơ sở.

- Nâng cấp Trang thông tin điện tử của xã nhằm đảm bảo cung cấp thông tin, tích hợp đầy đủ các ứng dụng đáp ứng nhu cầu người dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp.

- Xây dựng chính sách hỗ trợ, bố trí cán bộ chuyên trách về CNTT tham gia các khóa đào tạo về ứng dụng, bảo đảm an toàn thông tin mạng. Tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đội ngũ cán bộ, công chức.

- Từng bước đầu tư trang thiết bị, các phần mềm ứng dụng đồng bộ, hiện đại.

7.2. Áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan.

- Đẩy mạnh thực hiện việc duy trì và cải tiến có hiệu quả hệ thống QLCL TCVN ISO 9001: 2015 trên địa bàn xã.

- Đơn đốc, kiểm tra việc áp dụng, duy trì, cải tiến hệ thống QLCL theo TCVN ISO 9001:2015.

- Đảm bảo sự tham gia của Lãnh đạo và các cán bộ, công chức có liên quan trong quá trình áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống. Việc áp dụng theo TCVN ISO 9001:2015 phải đảm bảo thực chất, hiệu quả và tránh hình thức.

- Quan tâm, bố trí nguồn kinh phí hợp lý theo quy định phục vụ cho việc áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015.

8. Tác động CCHC đến phát triển kinh tế xã hội.

8.1. Mức độ thu hút đầu tư.

- Phát huy tiềm năng, thế mạnh, thu hút kêu gọi đầu tư xây dựng hạ tầng theo hướng đô thị. Rà soát, tháo gỡ vướng mắc, hỗ trợ thủ tục pháp lý cho các nhà đầu tư khi vào địa bàn.

- Công khai, minh bạch, cập nhật và hướng dẫn rõ ràng các nội dung: quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; các dự án đấu giá quyền sử dụng đất; các cơ chế, chính sách cho người dân, doanh nghiệp... tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tiếp cận, tham gia nghiên cứu, đề xuất dự án.

8.2. Thu ngân sách của xã.

Tổ chức thực hiện quyết liệt các giải pháp tăng thu, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách 2024, đảm bảo cả tổng mức và cơ cấu nguồn thu để thực hiện các nhiệm vụ chi, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội.

(Kèm theo Phụ lục khung Kế hoạch nhiệm vụ CCHC trọng tâm năm 2024)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC năm 2024 được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm theo quy định:

1. Đối với các nhiệm vụ được phê duyệt theo Đề án, Kế hoạch, Dự án: Kinh phí thực hiện theo Đề án, Kế hoạch, Dự án được phê duyệt.

2. Đối với các nhiệm vụ có quy định định mức kinh phí cụ thể để thực hiện: Kinh phí chi theo định mức quy định đã được dự kiến tại khung phụ lục nhiệm vụ trọng tâm kèm theo Kế hoạch này.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Chủ tịch UBND xã.

- Chỉ đạo các ngành, công chức xây dựng và ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước năm 2024. Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC phù hợp với đặc điểm, tính chất nhiệm vụ của địa phương.

- Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng có hiệu quả nguồn lực và tài nguyên phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện công tác CCHC ở địa phương và các nội dung CCHC huyện, tỉnh giao.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra, kiểm tra về thực hiện CCHC và báo cáo UBND huyện đảm bảo theo đúng nội dung hướng dẫn và thời gian quy định.

- Tổ chức các cuộc tiếp công dân theo quy định.

2. Các bộ phận chủ trì thực hiện các lĩnh vực/nội dung CCHC, Văn phòng & Thống kê xã và các công chức: Tư pháp, Văn hoá - Xã hội, Địa chính & Xây dựng, Tài chính - Kế toán.

2.1. Văn phòng HĐND&UBND xã

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, xây dựng kế hoạch và chủ trì tham mưu tổ chức kiểm tra toàn diện công tác CCHC theo Kế hoạch; chủ trì tổng hợp nội dung của các ngành, công chức liên quan và xây dựng báo cáo của UBND xã gửi Phòng Nội vụ về kết quả thực hiện công tác CCHC của địa phương, đảm bảo chất lượng, thời gian theo quy định.

- Triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, Thông tư số 01/TT-VPCP ngày 23/11/2018 về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thường xuyên đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước bằng các hình thức phù hợp, thuận tiện cho người dân, tổ chức và đảm bảo thực chất, hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng, nội dung tuyên truyền về CCHC, đáp ứng yêu cầu, mục tiêu của công tác quản lý, đồng thời thu hút được sự quan tâm của người dân, xã hội. Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin, truyền thông trong tuyên truyền về CCHC, phát huy và khai thác có hiệu quả các tiện ích của mạng xã hội có nhiều người dùng (như Zalo, Facebook, Youtube...) trong việc tuyên truyền về các nội dung CCHC tại địa phương; lồng ghép nội dung CCHC trong các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Đẩy mạnh tuyên truyền về CCHC thông qua các hình

thức khác, như tổ chức cuộc thi tìm hiểu chính sách, pháp luật về CCHC, thi sáng kiến CCHC.

2.2. Các bộ phận chủ trì thực hiện các nội dung CCHC.

Chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung CCHC được giao; định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm) và báo cáo đột xuất, chuyên đề CCHC khác.

2.3. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã.

Chịu trách nhiệm là đầu mối trong việc tiếp nhận, hướng dẫn, theo dõi và giải quyết hồ sơ, TTHC của tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền được giao; chủ trì phối hợp với các ngành, công chức khác liên quan kiểm soát chặt chẽ số liệu TTHC thực hiện thẩm định và phê duyệt tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã. Tăng cường việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan, CBCC giải quyết TTHC. Tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã; tăng cường trao đổi với các cơ quan liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã.

4. Ban biên tập Trang thông tin điện tử xã.

- Tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa nội dung tuyên truyền về CCHC; kịp thời cập nhật tin tức về công tác CCHC trên Trang thông tin điện tử xã.

- Đẩy mạnh tuyên truyền Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030 của huyện và của xã; các chủ trương CCHC của Trung ương, của Tỉnh thông qua các hình thức, cách làm cụ thể đến toàn thể Nhân dân, CBCC nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức về vị trí, vai trò và hiệu quả của CCHC.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp xã.

Phối hợp với các ban, ngành, công chức liên quan trong công tác truyền thông; giám sát, phản biện nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cá nhân, tổ chức đối với công tác CCHC.

Yêu cầu ban, ngành, công chức liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Văn phòng UBND xã đề tổng hợp, xin ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ (để báo cáo);
- TTr Đảng ủy, HĐND xã (để chỉ đạo);
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- UBMTQVN xã và các đoàn thể cấp xã;
- Các ban, ngành cấp xã;
- Trang TT điện tử xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Thanh Bình